

Tiềm năng của tỉnh Bắc Giang trở thành cửa ngõ giao thương vùng Đông Bắc Việt Nam nhìn từ góc độ logistics

Đoàn Huyền Trang

Trường Đại học Kinh tế và QTKD - Đại học Thái Nguyên

Bài viết phân tích và làm rõ các thế mạnh tiềm năng của tỉnh Bắc Giang nhìn từ góc độ logistics, từ đó đề xuất phát triển tỉnh Bắc Giang như một trung tâm kinh tế và logistics quan trọng. Bài viết có hướng tiếp cận trên quan điểm xem xét các tiềm năng thế mạnh của tỉnh Bắc Giang trong mối liên hệ phát triển vùng và liên kết vùng Trung du và miền núi phía Bắc. Đồng thời, các tiềm năng thế mạnh về logistics của tỉnh Bắc Giang cũng được phân tích trên quan điểm hệ thống gồm các thành phần cơ bản như khung pháp lý và chính sách, cơ sở hạ tầng, doanh nghiệp và nguồn nhân lực.

1. Mở đầu

Bắc Giang là một tỉnh miền núi thuộc vùng Trung du và miền núi phía Bắc với diện tích tự nhiên 3.895 km², dân số trên 1,8 triệu người. Tỉnh có 09 đơn vị hành chính cấp huyện và 01 thành phố. Giai đoạn 2016-2020, tỉnh Bắc Giang đã đạt được những kết quả phát triển kinh tế xã hội khá toàn diện. Tăng trưởng kinh tế (GRDP) bình quân giai đoạn này đạt 14%/năm, nằm trong nhóm các địa phương tăng trưởng cao nhất của cả nước; quy mô nền kinh tế được mở rộng.

Hiện nay, yêu cầu liên kết vùng và hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng đã và đang tạo ra nhiều cơ hội, nhưng cũng đặt ra rất nhiều thách thức cho tỉnh Bắc Giang trong thời gian tới. Việc phân tích và làm rõ các tiềm năng thế mạnh của tỉnh trên góc độ logistics sẽ là một trong các luận cứ quan trọng giúp Chính phủ, các cơ quan quản lý nhà nước lựa chọn được các dự án đầu tư đúng hướng, tạo những bước đột phá quan trọng có tính chiến lược cho sự phát triển của tỉnh Bắc Giang và vùng Trung du và miền núi phía Bắc.

2. Tổng quan về tỉnh Bắc Giang

Bắc Giang là một tỉnh thuộc vùng đông bắc Bắc Bộ, có vị trí địa lý: phía Đông giáp tỉnh Quảng Ninh, phía Bắc giáp tỉnh Lạng Sơn, phía Tây giáp tỉnh Thái Nguyên và thủ đô Hà Nội, phía Nam giáp tỉnh Bắc Ninh và tỉnh Hải Dương.

Những điều kiện đó tạo cho tỉnh Bắc Giang có nhiều lợi thế trong giao lưu kinh tế và giao lưu với các tỉnh khác, vị thế quan trọng về kinh tế và quốc phòng. Năm 2020, dân số của Bắc Giang ước đạt 1,841 triệu người, là tỉnh đông dân nhất và có quy mô kinh tế đứng thứ 1 vùng Trung du và miền núi phía Bắc. Bắc Giang là đơn vị hành chính đông thứ 12 về số dân, xếp thứ 13/63 về Tổng sản phẩm trên

địa bàn (GRDP), ước tính 2020 GRDP đạt 123.750 tỉ Đồng (tương đương 5,3 tỷ USD), GRDP bình quân đầu người đạt 2.900 USD, năm 2020 Bắc Giang lần đầu tiên có tốc độ tăng trưởng GRDP cao nhất cả nước, đạt 13,02%.

Tỉnh Bắc Giang đã và đang sở hữu nhiều tiềm năng và thế mạnh để có thể phát triển thành một trong các cửa ngõ giao thương quan trọng cho vùng khi nhìn từ góc độ logistics.

3. Phân tích các thế mạnh tiềm năng của tỉnh Bắc Giang

3.1. Việc phát triển hệ thống giao thông vận tải và logistics

Nhiều chiến lược, quy hoạch liên quan đến khu vực trung du và miền núi phía Bắc đề cập đến những vấn đề cơ bản về phát triển kinh tế và hệ thống logistics.

Quyết định số 980/QĐ-TTg ngày 21/6/2013 về Phê duyệt Quy hoạch xây dựng vùng TD&MNBB đến năm 2030. Theo đó:

- Về phát triển kinh tế: Vùng Trung du gò đồi, trong đó có Bắc Giang là vùng trung gian kết nối khu vực phát triển ở đồng bằng với khu vực chậm phát triển ở miền núi. Hình thành các trung tâm kinh tế - đô thị, các khu cụm công nghiệp, hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội; liên kết, hợp tác với các đô thị lớn trong vùng Thủ đô Hà Nội, vùng duyên hải Đông Bắc Bộ và 2 vùng biên giới Việt - Trung và Việt - Lào.

- Về phát triển giao thông: đến năm 2030 từng bước hoàn thiện và cơ bản hiện đại hóa mạng lưới kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy và đường hàng không theo quy hoạch phát triển giao thông vận tải quốc gia và vùng TD&MNPB, vùng biên giới Việt - Trung, Việt - Lào.

Quyết định số 1829/QĐ-TTg ngày 31/10/2021 phê duyệt Quy hoạch Kết cấu hạ tầng Đường thủy

nội địa Việt Nam thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Theo đó,

- Cảng Trí Yên: quy mô cảng loại III, có vị trí tại km14+500 đến km14+730 bờ trái sông Thương, xã Trí Yên, huyện Yên Dũng, với công năng là cảng tổng hợp. Cảng có 03 cầu bến, cỡ tàu khai thác có trọng tải đến 1.000 tấn.

- Cảng Đông Sơn: quy mô cảng loại III, có vị trí tại km 29+375 đến km 29+655 bờ phải sông Thương, xã Đông Sơn, TP Bắc Giang, với công năng là cảng tổng hợp. Cỡ tàu khai thác có trọng tải đến 1.000 tấn.

Nghị quyết số 34/NQ-HĐND về việc thông qua Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Theo đó,

- Về phát triển Khu trọng điểm kinh tế và các trục hành lang động lực phát triển: Xây dựng phát triển Khu trọng điểm kinh tế thành vùng tập trung công nghiệp, dịch vụ, đô thị hóa của tỉnh, có sức lan tỏa mạnh, lôi kéo phát triển các vùng khác. Hướng đến thành trung tâm công nghiệp, dịch vụ, đô thị có quy mô vùng, liên kết không gian công nghiệp, dịch vụ, đô thị hóa với các tỉnh, thành phố, khu vực xung quanh và để khai thác hiệu quả các nguồn lực bên ngoài.

- Về phát triển hạ tầng giao thông quốc gia tại tỉnh Bắc Giang:

+ Cảng thủy nội địa: Chuyển chức năng cảng Á Lữ thành cảng hành khách; giữ nguyên 02 cảng hiện có (cảng nhà máy đạm Hà Bắc, cảng Mỹ An), quy hoạch mới 16 cảng tổng hợp.

+ Cảng cạn ICD: Quy hoạch 03 vị trí phát triển cảng cạn gồm Khu logistics kết hợp cảng cạn Đông Lỗ - Tiên Sơn; cảng thủy nội địa kết hợp cảng cạn Long Xá; cảng thủy nội địa kết hợp cảng cạn Yên Sơn.

Quyết định số 1148/QĐ-UBND ngày 26/7/2016 Phê duyệt quy hoạch Trung tâm Logistics Quốc tế thành phố Bắc Giang. Theo đó,

Trung tâm Logistics Quốc tế thành phố Bắc Giang với tổng diện tích đất lập quy hoạch là 71,86 ha.

Là Trung tâm đầu mối, phân phối, lưu trữ, trung chuyển hàng hóa, mua sắm của các hướng từ tỉnh Lạng Sơn về thủ đô Hà Nội và ngược lại; các đô thị khác trong Vùng thủ đô Hà Nội. Là điểm dừng cho hướng vận chuyển hàng hóa từ các tỉnh miền núi phía Bắc về phía các cảng biển thuộc tỉnh Quảng Ninh, thành phố Hải Phòng và ngược lại.

Như vậy, dự kiến trong giai đoạn tới, khi thực hiện được phần nào các chiến lược và quy hoạch nói trên, tỉnh Bắc Giang sẽ có đóng góp nhất định vào sự phát triển chung của vùng TD&MNPB. Nền tảng về quy hoạch cho sự phát triển trong tương lai của tỉnh Bắc Giang đã có, vấn đề quan trọng là làm sao cho các quy hoạch, chiến lược được hiện thực hóa.

3.2. Vị trí địa lý thuận lợi cho phát triển giao thông, logistics

* Vị trí địa lý:

Tỉnh Bắc Giang nằm cách Hà Nội 50 km về phía Bắc, cách cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị (Lạng Sơn) 110 km về phía Nam, cách cảng Hải Phòng hơn 100 km về phía Đông. Bắc Giang có vị trí địa lý thuận lợi, nằm ở khu vực chuyển tiếp từ vùng Trung du và Miền núi phía Bắc đến vùng đồng bằng Sông Hồng, thuộc vùng thủ đô Hà Nội và nằm trên hành lang kinh tế Lạng Sơn - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh.

* Cơ sở hạ tầng logistics:

Hệ thống cơ sở hạ tầng logistics của tỉnh đang trong quá trình phát triển nhanh với các phương thức vận tải chủ đạo là đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa.

- Đường bộ có: Cao tốc Hà Nội - Bắc Giang - Lạng Sơn, đường vành đai 4 Hà Nội kết nối đường cao tốc Hà Nội - Bắc Giang với đường cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên, Quốc lộ 17 kết nối Bắc Giang với KCN Quế Võ - Bắc Ninh, QL18 đi Quảng Ninh, Hải Phòng, Quốc lộ 37 đi Thái Nguyên...

- Đường thủy có Sông Cầu, Sông Thương và Sông Lục Nam. Trên địa bàn tỉnh có nhiều cảng bến thủy nội địa lớn như Cảng Á Lữ (TP Bắc Giang) công suất 600 nghìn tấn/năm, cảng xăng dầu Hà Bắc, cảng Nhà máy Đạm Hà Bắc, cảng Nhà máy nhiệt điện An Khánh (Lục Nam) đều có công suất 400 nghìn tấn/năm...

- Đường sắt có tuyến Hà Nội - Lạng Sơn (thông thương sang Trung Quốc qua cửa khẩu Hữu Nghị); tuyến Kép - Bãi Cháy (Quảng Ninh).

Trung tâm Logistics Quốc tế TP Bắc Giang đã chính thức được khởi công xây dựng từ ngày 26/9/2021 và dự kiến hoàn thành vào quý I/2025. Phía tây bắc dự án giáp Quốc lộ 1A; phía đông nam giáp thôn Quyết Tiến, xã Tiên Phong; phía đông bắc giáp thôn Đồng Sau, xã Đông Sơn; phía tây nam giáp Khu công nghiệp Song Khê - Nội Hoàng.

Hạ tầng công nghiệp, đô thị, dịch vụ, đặc biệt là dịch vụ logistics, kho bãi đang được tập trung đầu tư phát triển mạnh để phát huy lợi thế của trung tâm đầu mối về thương mại vận tải kho bãi của vùng Thủ đô và vùng Trung du và miền núi phía Bắc.

3.3. Số lượng khu công nghiệp tại tỉnh Bắc Giang nhiều

Tỉnh Bắc Giang hiện có 6 khu công nghiệp (KCN) với tổng diện tích 1.460 ha bao gồm: KCN Đình Trám, KCN Song Khê - Nội Hoàng, KCN Vân Trung, KCN Quang Châu, KCN Hòa Phú, KCN Việt Hàn. Trong đó 5 KCN ở dọc theo Quốc lộ 1A và 1 KCN nằm tiếp giáp với KCN Yên Phong (Bắc Ninh). Ngày 16/7/2021 tỉnh Bắc Giang đã phê duyệt quy hoạch 3 KCN với tổng diện tích gần 800 ha gồm KCN Yên Lư, KCN Yên Sơn, KCN Tân Hưng.

Bắc Giang hiện có 32 Cụm công nghiệp (CCN) ở các địa phương trong tỉnh. Trong thời gian tới, tỉnh

Bắc Giang sẽ quy hoạch mới 23 KCN, KCN - đô thị - dịch vụ với tổng diện tích 6.805 ha và 57 CCN với diện tích 2.563 ha.

Các KCN và CCN trên địa bàn tỉnh được bố trí gần các tuyến quốc lộ, đường tỉnh, đường huyện thuận lợi về giao thông, cấp điện, cấp nước và thu hút lao động nên tiết kiệm các chi phí logistics.

3.4. Số lượng và quy mô vốn kinh doanh của doanh nghiệp logistics trong tỉnh

Theo phân loại của Tổng cục Thống kê, doanh nghiệp dịch vụ logistics bao gồm đơn vị kinh doanh dịch vụ vận tải, kho bãi (đối với logistics hàng hoá) và đơn vị lưu trữ, ăn uống (logistics hành khách).

Số lượng và quy mô, loại hình dịch vụ cung cấp bởi doanh nghiệp logistics trong tỉnh còn khá hạn chế, tuy nhiên tốc độ tăng trưởng số lượng cũng như quy mô vốn bình quân của doanh nghiệp logistics của tỉnh tăng lên khá nhanh (tương ứng 8,6% và 19,4%) trong giai đoạn 2016 – 2020. Trong thời gian tới, việc phát triển nhiều cơ sở hạ tầng logistics quan trọng như các bến cảng nội địa hay trung tâm Logistics quốc tế loại II với quy mô 71ha... tất yếu sẽ kéo theo nhu cầu các dịch vụ logistics, khi đó việc thu hút đầu tư của các doanh nghiệp logistics lớn sẽ không còn khó khăn.

3.5. Phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực logistics và quản lý chuỗi cung ứng

Khu vực TD&MNPB có khá nhiều trường đại học, cao đẳng, đào tạo nghề trong đó có 2 Đại học vùng là Đại học Thái Nguyên và Đại học Tây Bắc. Tại tỉnh Bắc Giang có 01 trường Đại học, 3 trường Cao Đẳng và 5 trường Trung cấp nghề hoàn toàn có thể chủ động về đào tạo ngành nghề logistics và quản lý chuỗi cung ứng phục vụ cho tỉnh và vùng.

4. Kết luận và hàm ý chính sách

Qua các phân tích trên có thể tổng kết một số vấn đề sau:

* Tiềm năng của tỉnh Bắc Giang từ góc độ logistics:

- Đã có nhiều chính sách của Đảng, Nhà nước và vùng TD&MNPB về phát triển kinh tế và hệ thống logistics tại tỉnh Bắc Giang.

- Tỉnh Bắc Giang có vị trí địa lý thuận lợi về phát triển vận tải đa phương thức.

- Tỉnh có số lượng KCN và CCN lớn, được quy hoạch phát triển Trung tâm logistics quốc tế là đầu mối giao thông, lưu chuyển trong vùng TD&MNPB.

- Sự tham gia của doanh nghiệp trong lĩnh vực dịch vụ logistics tại tỉnh Bắc Giang có xu hướng tăng.

- Tỉnh có tiềm năng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao của vùng, trong lĩnh vực logistics và quản lý chuỗi cung ứng.

* Các thế mạnh vẫn chưa khai thác từ phía tỉnh Bắc Giang:

- Chưa kết nối hiệu quả hệ thống hạ tầng trong lĩnh vực giao thông vận tải và logistics.

- Chưa xây dựng chiến lược phát triển logistics của tỉnh dựa trên chiến lược phát triển hệ thống cảng nội địa, trung tâm logistics quốc tế.

- Chưa xây dựng được chuỗi cung ứng hàng hoá xuất khẩu điển hình của tỉnh.

- Chưa thực sự gắn phát triển nguồn nhân lực với các thế mạnh tiềm năng của tỉnh và vùng trong lĩnh vực logistics, quản lý chuỗi cung ứng.

* Đề xuất giải pháp:

- Cải thiện nhanh chóng hệ thống giao thông vận tải và logistics để phát triển các dự án đã có và trong tương lai. Hiện tại các quy hoạch lớn đã có nhưng để các quy hoạch này được hiện thực hóa thì cần đầu tư cơ sở hạ tầng vận tải, cần các dịch vụ hỗ trợ.

- Đẩy mạnh xúc tiến thu hút đầu tư phát triển các khu công nghiệp và trung tâm logistics: Tỉnh cần đẩy mạnh cải thiện hình ảnh thông qua việc tổ chức và tham gia tích cực vào các chương trình vận động xúc tiến đầu tư, các hội nghị, hội thảo về xúc tiến đầu tư trong nước và nước ngoài.

- Đầu tư và cải thiện chất lượng nguồn nhân lực: ưu tiên đào tạo các ngành nghề phục vụ cho kinh tế địa phương, tiểu vùng và vùng.

- Phối hợp liên kết với các tỉnh lân cận: chủ động trong kế hoạch trao đổi, bàn bạc, trước tiên với các tỉnh lân cận trong khu vực nhằm tránh đầu tư lãng phí. Các bên có thể trao đổi về việc mỗi tỉnh nên tập trung vào thế mạnh gì hơn là đầu tư dàn trải, mỗi tỉnh nên kêu gọi đầu tư đối tượng, về việc phối hợp đào tạo nhân lực giữa các tỉnh./.

Tài liệu tham khảo

Cục thống kê tỉnh Bắc Giang, Niên giám thống kê tỉnh Bắc Giang từ năm 2016-2020.

Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang (2021), Nghị quyết số 34/NQ-HĐND về việc thông qua Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Thủ tướng chính phủ (2013), Quyết định số 980/QĐ-TTg ngày 21/6/2013 về Phê duyệt Quy hoạch xây dựng vùng TD&MNBB đến năm 2030.

Thủ tướng chính phủ (2021), Quyết định số 1829/QĐ-TTg ngày 31/10/2021 phê duyệt Quy hoạch Kết cấu hạ tầng Đường thủy nội địa Việt Nam thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

UBND tỉnh Bắc Giang (2021), Quyết định số 1148/QĐ-UBND ngày 26/7/2016 Phê duyệt quy hoạch Trung tâm Logistics Quốc tế thành phố Bắc Giang.